

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST

Ngày 02/4/2021

V/v: “*Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tím;
Bà Nguyễn Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 293/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/01/2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 04/02/2021, số 04/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05/3/2021; Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số: 08/2021/QĐ-CA ngày 31/3/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Vũ Văn L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương;

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, được bổ sung bởi biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn trình bày:

Năm 2016, anh và chị Nguyễn Thị T được Tòa án giải quyết cho ly hôn. Theo quyết định ly hôn thì chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con

chung là Vũ Đức P, sinh ngày 18/02/2015. Sau khi ly hôn, cháu P và chị T ở với ông bà ngoại. Từ ngày 02/9/2020 (âm lịch), chị T lấy chồng mới nên đưa cả cháu P đến ở cùng chồng mới của chị T ở xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương. Chồng mới của chị T cũng đã có hai con riêng và cũng ở cùng với chị T và cháu P. Anh thấy cháu vẫn phát triển bình thường, anh cũng không biết chị T hoặc chồng chị T, con riêng của chồng có đánh đập hay ngược đãi cháu P hay không. Anh nhận thấy, chị T không đảm bảo về mọi thứ cho cháu P. Hiện anh chưa lập gia đình, đề nghị Tòa thay đổi giao con cho anh nuôi. Anh muốn nuôi cháu P, vì không yên tâm, không muốn cháu đi ở nơi khác với gia đình mới của chị T. Theo quyết định ly hôn, anh phải cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000 đồng/tháng, anh vẫn thực hiện việc cấp dưỡng bằng cách mua sữa, quần áo, đồ dùng, cho tiền ăn, tiền học trên lớp, anh không cấp dưỡng bằng tiền mặt. Hiện anh làm lái xe và thành lập công ty làm vệ sinh môi trường ở xã Đ, thu nhập từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/tháng; có chỗ ở ổn định. Nếu được nuôi con, anh không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

** Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai, Bị đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:*

Năm 2016, chị và anh L ra Tòa giải quyết ly hôn, hai bên đã thỏa thuận để chị nuôi dưỡng con chung. Anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng, nhưng từ đó đến nay anh L không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo Quyết định của Tòa án; khi đó cháu P được 1 tuổi. Từ đó đến nay, chị chăm sóc, nuôi dưỡng cháu khôn lớn, phát triển bình thường. Sau khi ly hôn, chị và cháu sinh sống ở nhà bố mẹ đẻ chị. Sau khi chị kết hôn mới, chị và cháu sống cùng chồng mới từ 08/10/2020 đến nay, cháu không bị ai đánh đập hay ngược đãi, hành hạ gì. Cuộc sống sinh hoạt, học tập của các cháu vẫn được đảm bảo, ổn định; cháu P đang học tại trường Mầm non xã L, huyện K. Hiện nay, chị làm trình dược viên, quản lý mô hình VAC của gia đình, kinh doanh nhỏ ngoài giờ hành chính, thu nhập khoảng 20.000.000 đồng/tháng, hoàn toàn đảm bảo được cho cháu. từ sau khi ly hôn anh L không sát sao, không chăm lo đến con; hai năm gần đây, anh L mới thỉnh thoảng quan tâm đến con. Anh L cho rằng vợ chồng chị nuôi ba đứa con, trong đó hai con riêng của chồng sẽ không đảm bảo cho cháu P; chị cho rằng lý do này không hợp lý. Vợ chồng, gia đình chị rất thương yêu cháu P, điều kiện kinh tế, thu nhập vợ chồng chị đủ khả năng chăm lo tốt cho các cháu. Chị không nhất trí việc anh L khởi kiện yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

** Tại phiên tòa:*

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con chung khi ly hôn.

- Bị đơn không nhất trí yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, xác định yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn không có căn cứ theo quy định của pháp luật, chỉ đã cung cấp những tài liệu, chứng cứ chứng minh việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung vẫn đảm bảo cho việc phát triển về thể chất cũng như học tập.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng thủ tục tố tụng; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự;

+ Về nội dung: Không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Do yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn không được chấp nhận nên buộc Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật:* Anh Vũ Văn L và chị Nguyễn Thị T đã được Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con là giao cháu Vũ Đức P cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Nay, anh L khởi kiện yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Đây là Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Xem xét, đánh giá yêu cầu khởi kiện:* Trên cơ sở những tài liệu, chứng cứ do đương sự giao nộp và Tòa án thu thập, xác định;

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 13/2016/QĐST-HNGĐ ngày 22/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Chị T và anh L thỏa thuận giao cháu Vũ Đức P, sinh ngày 18/2/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; khi đó, cháu P mới 11 tháng tuổi. Từ đó đến nay, cháu P vẫn được chị T trực tiếp nuôi dưỡng và đảm bảo cho việc trông nom, chăm sóc và giáo dục đối với cháu P. Chị T có thu nhập ổn định, vẫn đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P.

Anh L khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, nhưng không cung cấp được những tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện về việc chị T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Mặt khác, chị T cũng không nhất trí để anh L trực tiếp nuôi dưỡng con. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định trong việc nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục con chung; cần thiết tiếp tục để chị T là người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn. Tòa án không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh L.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn không được chấp nhận nên Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Văn L về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Vũ Đức P, sinh ngày 18/2/2015.

2. Về án phí: Anh Vũ Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2018/0001632 ngày 12/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Anh Vũ Văn L đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các đương sự. Đã báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Nghĩa